

BẢO GIẢNG TUẦN 27 (TỪ NGÀY 24/3/2025 ĐẾN NGÀY 28/3/2025)

THỨ	TIẾT		MÔN	TIẾT THỨ	NỘI DUNG BÀI DẠY	ƯDCNTT	ĐỒ DÙNG DẠY HỌC
Hai 24/3	S	1	HĐTN	79	SHDC: Phát động phong trào Chữ thập đỏ		
		2	Toán	131	Luyện tập/63	GADT	Bảng con, nháp
		3	Tiếng Việt	261	Ôn tập (tiết 1)	GADT	Tranh SGK, ảnh MH
		4	Tiếng Việt	262	Ôn tập (tiết 2)	GADT	Tranh SGK, ảnh MH
	C	5	TV (Bs)	68	Luyện tập	Soi bài	VBT TV
		6	Đạo đức	27	Thực hành kỹ năng giữa kì 2	GADT	Tranh, ảnh MH
		7	Âm nhạc	27	Hát: Trang trại vui vẻ		Đàn, phách
		8					
Ba 25/3	S	1	GDTC	53	Động tác di chuyển không bóng (tiết 1)	GADT	Tranh, ảnh MH
		2	Tiếng Việt	263	Ôn tập (tiết 3)	Soi bài	Chữ hoa mẫu, máy soi
		3	Tiếng Việt	264	Ôn tập (tiết 4)	GADT	Tranh SGK, video MH
		4	Toán	132	Đề - xi – mét. Mét	Soi bài	Bảng con, nháp
	C	5					
		6					
		7					
		8					
Tư 26/3	S	1	TNXH	53	Chăm sóc, bảo vệ cơ quan hô hấp (tiết 2)	GADT	Tranh, ảnh MH
		2	Ngoại ngữ	53	Review 3: Self – check. Task 4, 5, 6	GADT	Thẻ card
		3	Tiếng Việt	265	Ôn tập (tiết 5)	GADT	Tranh SGK, ảnh MH

	C	4	Tiếng Việt	266	Ôn tập (tiết 6)	GAĐT	Tranh SGK, ảnh MH
		5	Toán	133	Luyện tập/67		VBT Toán
		6	Toán (Bs)	48	Luyện tập	GAĐT	Bảng con, nháp
		7	HĐTN	80	Bài 27: Chia sẻ khó khăn với người khuyết tật	GAĐT	Tranh, ảnh, video MH
		8					
Năm 27/3	S	1	Tiếng Việt	267	Ôn tập (tiết 7)	Soi bài	Bảng con, máy soi
		2	Tiếng Việt	268	Ôn tập (tiết 8)	GAĐT	VBT TV
		3	Toán	134	Ki – lô - mét	GAĐT	Bảng con, vở ô li
		4	GDTC	54	Động tác di chuyển không bóng (tiết 2)	GAĐT	Tranh, ảnh, video MH
	C	5	TNXH	54	Tìm hiểu cơ quan bài tiết nước tiểu (tiết 1)	GAĐT	Tranh, ảnh MH
		6	TV (Bs)	69	Luyện tập		VBT TV
		7	Ngoại ngữ	54	Unit 13: In the maths class. Lesson 1 – Task 1, 2	GAĐT	Thẻ card
		8					
Sáu 28/3	S	1	Tiếng Việt	269	Ôn tập (tiết 9)	Soi bài	VBT TV, máy soi
		2	Tiếng Việt	270	Ôn tập (tiết 10)	GAĐT	Truyện, tranh
		3	Toán	135	Giới thiệu tiền Việt Nam	GAĐT	Bảng con, nháp
		4	HĐTN	81	Sinh hoạt lớp	GAĐT	Tranh, ảnh MH
	C	5	Độc sách	5	Truyện kể: Cánh cò bay lả bay la	GAĐT	Tranh, ảnh MH
		6	Mĩ thuật	27	Thầy cô của em (tiết 2)	GAĐT	Tranh, ảnh MH
		7	Toán (Bs)	49	Luyện tập	Soi bài	VBT Toán
		8					

KẾ HOẠCH BÀI DẠY TUẦN 27

Thứ Hai ngày 24 tháng 3 năm 2025

Sáng:

Tiết 1: Hoạt động trải nghiệm

SHDC: PHÁT ĐỘNG PHONG TRÀO CHỮ THẬP ĐỎ

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

HS có khả năng:

1. Nghe đánh giá, nhận xét tuần qua và phương hướng tuần tới; nhận biết những ưu điểm cần phát huy và nhược điểm cần khắc phục.
2. Rèn kĩ năng chú ý lắng nghe tích cực, kĩ năng trình bày, nhận xét; tự giác tham gia các hoạt động,...
3. Thể hiện được sự quan tâm, đồng cảm với hoàn cảnh khó khăn của người khiếm thị; bước đầu tìm hiểu về các dạng khuyết tật khác.

II. ĐỒ DÙNG

1. Giáo viên:
 - Loa, mic, máy tính có kết nối mạng Internet, video hài...
2. Học sinh: nội dung

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của Giáo viên	Hoạt động của Học sinh
1. Chào cờ (15 - 17') - HS tập trung trên sân cùng HS toàn trường. - Thực hiện nghi lễ chào cờ. - GV trực ban tuần lên nhận xét thi đua. - Đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới. 2. Sinh hoạt dưới cờ: - Tham gia phong trào ngày thành lập Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh (15 - 16') * Khởi động: - GV yêu cầu HS khởi động hát - GV dẫn dắt vào hoạt động.	- HS điều khiển lễ chào cờ. - HS lắng nghe.
 – GV mời HS tham gia trải nghiệm làm việc trong bóng tối, GV có thể lựa chọn một trong số các hành động sau: + HS nhắm mắt và lấy sách Toán, vở bài tập Tiếng Việt để lên bàn. + HS nhắm mắt và thử vẽ một bông hoa lên tờ giấy.	- HS hát. - HS lắng nghe - HS tham gia trải nghiệm làm việc trong bóng tối - HS thực hành

+ HS nhắm mắt và thử tự xúc ăn sữa chua. - GV mời HS mở mắt và nhìn kết quả hành động mình vừa làm. GV đặt câu hỏi để HS chia sẻ về cảm giác của mình: Làm việc trong bóng tối có khó không? Kết luận: Trong cuộc sống hằng ngày của chúng ta có những người phải sống và làm mọi việc trong bóng tối. Đó là những người không may mắn bị khiếm thị, bị mù. 3. Tổng kết, dặn dò (2- 3') - GV nhận xét, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS. - GV dặn dò HS chuẩn bị nội dung HĐGD theo chủ đề	- HS mở mắt và nhìn kết quả hành động mình vừa làm. GV đặt câu hỏi để HS chia sẻ về cảm giác của mình - HS lắng nghe - HS thực hiện yêu cầu. - Lắng nghe
--	--

Tiết 2: Toán

LUYỆN TẬP /63

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

* Kiến thức, kĩ năng:

- HS nắm vững cách so sánh các số có ba chữ số; viết một số có ba chữ số thành tổng các trăm, chục, đơn vị

* Phát triển năng lực và phẩm chất:

- Phát triển năng lực giao tiếp toán học, năng lực giải quyết vấn đề

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

- HS: SGK, Bộ đồ dùng dạy học Toán 2

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động – kết nối: * Mục tiêu: Tạo tâm thế tích cực, hứng thú học tập cho học sinh và kết nối với bài học mới * Phương pháp: Vận động múa hát * Cách tiến hành: - HS hát 2. Dạy bài mới: * GTB: * HD HS luyện tập: * Mục tiêu: - HS nắm vững cách so sánh các số có ba chữ số; viết một số có ba chữ số thành tổng các trăm, chục, đơn vị * Phương pháp: Thuyết trình - Vận dụng * Tổ chức hoạt động: <i>Bài 1:</i>	- HS hát

- Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - YC HS làm bài vở ô li, 1 vài HS lên bảng chữa bài - Nhận xét, tuyên dương <i>Bài 2:</i> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - 2 HS lên bảng chữa bài, HS dưới lớp làm bài vào vở ô li. GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Đánh giá, nhận xét bài HS. - YC HS giải thích tại sao lại lựa chọn dấu so sánh như vậy ? Hình ảnh minh họa các số gắn với đồ vật ở mỗi đĩa là gì? <i>Bài 3:</i> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GV YC HS quan sát số trăm, số đơn vị của hai số được so sánh và nhận xét. GV nêu: Để số thứ nhất bé hơn số thứ hai thì số chục của số thứ nhất phải bé hơn số chục của số thứ hai. Vậy ta có thể đặt vào đó các thẻ ghi số nào? - GV nhận xét, chốt lại đáp án đúng - Mở rộng: Gv có thể thay dấu < trong bài thành dấu > hoặc dấu = để HS tìm những thẻ số thích hợp <i>Bài 4:</i> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - YC HS làm việc theo cặp, một bạn hỏi một bạn trả lời các câu hỏi trong SGK - Gọi các cặp lên trả lời - GV nhận xét và kết luận: + Số bé nhất có ba chữ số là số 100 + Số lớn nhất có ba chữ số khác nhau là số 987 + Số bé nhất có ba chữ số khác nhau là số 102 <i>Bài 5:</i> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì?	- 2 - 3 HS đọc. - 1 - 2 HS trả lời. - HS làm bài, trao đổi chéo vở kiểm tra bài cho nhau - 2 - 3 HS đọc. - 1 - 2 HS trả lời. - HS làm bài, chữa bài, nhận xét bài bạn trên bảng - 1-2 HS trả lời. - Đó chính là cấu tạo của số bên dưới đĩa - 1, 2 HS trả lời. - HS quan sát, nhận xét và tìm các số phù hợp với yêu cầu của bài - HS nêu - 2 -3 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - Các nhóm làm việc, trình bày kết quả - 2 -3 HS đọc. - 1-2 HS trả lời.
--	---

- YC HS làm bài - Gọi HS lên bảng chữa bài ? Đề tìm được nhà Mai em làm như thế nào? - Nhận xét, nêu đáp án đúng 3. Củng cố, dặn dò: ? Hôm nay chúng mình được ôn lại những kiến thức gì? ? Nêu lại cách so sánh các số có ba chữ số? - Nhận xét giờ học. Dặn HS về học bài và chuẩn bị bài sau	- HS hoàn thành bài. - So sánh các số ở ngã rẽ và đi theo đường có ghi số lớn hơn - Hs nêu
--	--

Tiết 3 + 4: Tiếng Việt

ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II (Tiết 1+2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

*Kiến thức, kĩ năng:

- Đọc đúng và rõ ràng câu chuyện, bài thơ, biết ngắt nghỉ hơi ở chỗ có dấu câu, chỗ ngắt nhịp thơ. Tốc độ đọc khoảng 65 tiếng/phút. Hiểu nội dung bài đọc. Nhận biết được thái độ, tình cảm giữa các nhân vật thể hiện qua hành động, lời nói.
- Biết trao đổi ý kiến về bài đã học (nêu những câu thơ, câu văn hay nói về cây cối hoặc loài vật, cảnh vật; nêu tên một nhân vật yêu thích và giải thích được vì sao mình yêu thích.

*Phát triển năng lực và phẩm chất:

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực giao tiếp và hợp tác.
- Giúp hình thành và phát triển các phẩm chất: yêu nước, trách nhiệm, chăm chỉ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: + Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.
+ Tranh minh họa các bài đọc (Bài tập 1).
- HS: SGK.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Kiểm tra: 2. Dạy bài mới: 2.1. Khởi động: - Cho HS thi kể tên các bài tập đọc đã học từ đầu kì II. - GV dẫn dắt, giới thiệu bài. 2.2. Hướng dẫn học sinh ôn tập * Hoạt động 1: Ghép tranh với tên bài đọc phù hợp - Gọi HS đọc yêu cầu bài 1 - YC HS thảo luận nhóm đôi: 1HS chỉ vào tranh minh họa, 1HS nêu bài đọc tương ứng.	- HS thi đua nhau kể. - 2HS đọc - HS ngồi cùng bàn thảo luận cùng nhau.

Nếu cảm thấy chưa chắc chắn, có thể mở lại sách để xem lại. - Mời 2 nhóm chia sẻ kết quả trước lớp. - NX, tuyên dương HS. * Hoạt động 2: Làm bài tập 2 Đọc bài em thích và thực hiện các yêu cầu sau: a) Tìm trong bài đọc những câu văn, câu thơ hay nói về cây cối hoặc loài vật, cảnh vật b) Nêu tên một nhân vật em yêu thích trong bài đọc và giải thích vì sao em yêu thích nhân vật đó. - Gọi HS đọc YC bài tập - GV HDHS cách làm việc: + B1: Làm việc cá nhân: Từng em chọn đọc một bài mình thích (HS đọc chậm chỉ đọc 1, 2 đoạn; HS khá đọc cả bài) + B2: Làm việc theo nhóm 4: Từng HS thực hiện YC a hoặc b. - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu. - Mời một số HS đọc bài trước lớp, Trả lời một trong 2 câu hỏi của bài. - NX, tuyên dương HS. 3. Củng cố, dặn dò: - Hôm nay em được ôn lại những kiến thức nào? - YC HS tiếp tục luyện đọc các bài tập đọc đã học, - CBBS: Ôn tập tiết 3+4. - GV nhận xét giờ học.	- HS trao đổi, NX, chốt kết quả đúng - 2-3 HS đọc. - HS chọn bài, đọc trong 2 phút. - HS thực hiện theo nhóm bốn. - HS lần lượt đọc. - 3HS lần lượt đọc và thực hiện các yêu cầu trước lớp. - Lớp NX - HS chia sẻ.
---	---

Chiều:

Tiết 5: Tiếng Việt (Bổ sung) LUYỆN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

Sau bài học, HS có khả năng:

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Củng cố và biết trao đổi ý kiến về bài đã học (nêu những câu thơ, câu văn hay nói về cây cối hoặc loài vật, cảnh vật; nêu tên một nhân vật yêu thích và giải thích được vì sao mình yêu thích).
- Biết viết 1-2 câu về một nhân vật hoặc hình ảnh em yêu thích trong những bài đã học,

2. Năng lực:

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: nhận biết các nhân vật, diễn biến các sự vật trong câu chuyện.

3. Phẩm chất:

- Có nhận thức về việc cần có bạn bè; rèn kỹ năng hợp tác làm việc nhóm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở BTTV

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1. Khởi động: - Cho HS thi kể tên các bài tập đọc đã học từ đầu kì II. - GV nhận xét, tuyên dương. 2. HDHS làm bài tập Bài 1: Viết tên các bài đọc dưới mỗi bức tranh - GV gọi HS đọc yêu cầu. - YC HS thảo luận nhóm đôi, quan sát tranh, cho biết nội dung của mỗi bức tranh + Tranh vẽ gì? + Mỗi quan hệ từng tranh với các bài tập đọc, nêu bài tập đọc tương ứng với mỗi bức tranh - Mời 2 nhóm chia sẻ kết quả trước lớp. - GV nhận xét, tuyên dương. Bài 2: Viết 1-2 câu về một nhân vật hoặc hình ảnh em yêu thích trong những bài đã học, - GV gọi HS đọc yêu cầu. - GV hỏi: + BT yêu cầu gì? - YC HS làm bài - GV gọi 1-2 HS đọc trước lớp - Gv yêu cầu HS nhận xét, bổ sung. - Gv nhận xét, bổ sung, khen ngợi một số HS viết hay, sáng tạo 3. Củng cố, dặn dò:	- HS thi đua nhau kể. - 1 HS đọc - HS ngồi cùng bàn thảo luận cùng nhau. - HS trao đổi, NX, chốt kết quả đúng - Chuyện bốn mùa Lũy tre Tết đến rồi - 1 HS đọc - HS trả lời : + Viết 1-2 câu về một nhân vật hoặc hình ảnh em yêu thích trong những bài đã học - HS đọc bài làm + Trong các bài đã học em thích nhất là hình ảnh nàng xuân Xuân trong câu chuyện bốn mùa, nàng xuân đến cây cối đâm chồi nảy lộc, cây cối tươi tốt. - HS nhận xét, bổ sung - HS lắng nghe

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Kiểm tra: 2. Dạy bài mới: 2.1. Khởi động: GV hỏi HS: + Đã bao giờ con bị lạc gia đình, lạc bố mẹ chưa? + Khi con bị lạc, ai đã giúp đỡ con? - GV dẫn dắt, giới thiệu bài. 2.2. Hướng dẫn học sinh ôn tập * Hoạt động 1: Làm bài tập 3. Đọc bài thơ và trả lời câu hỏi. - Gọi HS đọc yêu cầu bài 1 - GV HDHS cách làm việc: + B1: Làm việc cá nhân: Từng em đọc thầm bài thơ <i>Cánh cam lạc mẹ</i> để TL 3 câu hỏi cuối bài. + B2: Làm việc theo nhóm 4:	- HS kể. - 2 HS đọc - HS làm việc cá nhân trong 3 phút. - Nhóm trưởng mời các bạn trong nhóm TL lần lượt từng CH – NX, bổ sung ý kiến cho bạn,

- Mời 2 nhóm chia sẻ kết quả trước lớp: 1HS đọc bài thơ, các HS khác lần lượt trả lời 3 CH. - NX, tuyên dương HS. * Hoạt động 2: Làm bài tập 4 Nói và đáp lời trong các tình huống. - Gọi HS đọc YC bài tập - GV HDHS làm việc theo nhóm 4: Nhóm trưởng điều hành từng thành viên trong nhóm thực hiện lần lượt các tình huống a, b, c. - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách nói đủ ý. - Làm việc cả lớp: GV đưa ra từng tình huống, mời HS nói lời phù hợp với từng tình huống đó, - NX, tuyên dương HS. * Hoạt động 3: Làm bài tập 5: Tìm trong bài <i>Cánh cam lạc mẹ</i> từ ngữ chỉ hoạt động của mỗi con vật. - Gọi HS đọc YC bài tập - GV HDHS: + Trong bài có những con vật nào? + Tìm TN chỉ HĐ của bộ dơi. - YC HS làm bài vào phiếu BT theo nhóm 2. - Mời một số nhóm gắn bài lên bảng và trình bày bài làm của nhóm mình. - NX, tuyên dương HS, chốt kết quả bài làm đúng. 3. Củng cố, dặn dò: - Hôm nay em được ôn lại những kiến thức nào? - YC HS tiếp tục luyện đọc các bài tập đọc đã học, tìm thêm các từ chỉ sự vật có xung quanh, các từ chỉ hoạt động của các sự vật đó. - CBBS: Ôn tập tiết 5+6. - GV nhận xét giờ học.	- 2 HS đọc - Các nhóm làm việc. Từng thành viên trong nhóm đưa ra cách nói của mình. Cả nhóm góp ý. - Một số HS nói trước lớp. Lớp NX, bổ sung. - 2-3 HS đọc. - HS đọc thầm và TLCH. - HS làm bài theo nhóm 2. - Đại diện 2 nhóm trình bày kết quả. - Lớp NX
--	---

Tiết 4: Toán

ĐỀ - XI - MÉT. MÉT

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- HS nhận biết được các đơn vị đo độ dài đề-xi-mét, mét và quan hệ giữa các đơn vị đo độ dài đó.
- Biết thực hiện chuyển đổi và ước lượng các số đo đơn giản theo độ dài của các đơn vị đo đã học.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực quan sát, tư duy, ghi nhớ, giao tiếp, giải quyết vấn đề.
- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài, thước mét, thước có kẻ xăng-ti-mét.
- HS: SGK, bộ đồ dùng học toán lớp 2.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động – kết nối: * Mục tiêu: Tạo tâm thế tích cực, hứng thú học tập cho học sinh và kết nối với bài học mới * Phương pháp: Vận động múa hát * Cách tiến hành: - HS hát 2. Dạy bài mới: 2.1. Khám phá: * Mục tiêu: - HS nhận biết được các đơn vị đo độ dài đề-xi-mét, mét và quan hệ giữa các đơn vị đo độ dài đó. - Biết thực hiện chuyển đổi và ước lượng các số đo đơn giản theo độ dài của các đơn vị đo đã học. * Phương pháp: Thuyết trình - Vận dụng * Tổ chức hoạt động: - GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.65: *Đề-xi-mét: + Thước kẻ dài bao nhiêu xăng-ti-mét? + Bút chì đo được dài bao nhiêu xăng-ti-mét? =>GV nêu: “<i>Bút chì dài 10 xăng-ti-mét hay bút chì dài 1 đề-xi-mét</i>” => GV nhấn mạnh: + Đề-xi-mét là một đơn vị đo độ dài. + Đề-xi-mét viết tắt là dm + 1dm = 10cm; 10cm = 1dm - YCHS cả lớp q/s bạn Mai trong sgk lấy gang tay ước thử lên độ dài của chiếc bút	- HS hát - 2-3 HS trả lời. + ...10cm + ...10cm - HS nhắc lại cá nhân, đồng thanh. - HS cả lớp thực hành

chì sau đó y/c cả lớp thực hành ước thử tay lên bút chì hay bút mực sau đó nhận định: + <i>Gang tay của em dài khoảng 1 đề-xi-mét</i> *Mét: - Cho HS quan sát cây thước dài 1 mét và nêu các số đo cm, dm trên thước=> GV nhấn mạnh: + <i>Mét là một đơn vị đo độ dài.</i> + <i>Mét viết tắt là m</i> + <i>1m = 10dm; 1m = 100cm; 10dm = 1m; 100cm = 1m</i> - YCHS q/s bạn Việt trong sgk đang lấy sợi tay ước thử lên độ dài của chiếc thước 1m sau đó y/c 1 -2 hs lên thực hành và gv nhấn mạnh: + <i>Sợi tay của em dài khoảng 1 mét</i> - <i>Lưu ý:</i> Chữ “khoảng” thể hiện sự tương đối (gần đúng) được sử dụng khi chúng ta ước lượng - <i>YC hs nhắc lại tên 2 đơn vị đo và quan hệ giữa 2 đơn vị dm, m.</i> - GV chốt và chuyển hđ 2.2. Hoạt động: Bài 1: Giúp hs thực hiện việc chuyển đổi giữa các đơn vị đo độ dài. - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - HS đọc bài mẫu: $2dm = 20cm$; $3m = 30dm$; $2m = 200cm$ - Y/C hs làm bài vào vở ôli. - GV quan sát, và hỗ trợ hs gặp khó khăn. - Y/C hs đọc bài làm. - Nhận xét, tuyên dương. Bài 2: Giúp hs thực hiện việc ước lượng các số đo độ dài - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GV hướng dẫn phân mẫu: - YC HS làm việc nhóm: chọn độ dài thích hợp rồi nói. - GV quan sát, hỗ trợ nhóm gặp khó khăn.	- HS nhắc lại - HS quan sát. - HS nhắc lại cá nhân, đồng thanh. - HS lắng nghe, nhắc lại. - 2 -3 HS nhắc lại - 1-2 HS trả lời. - HS lắng nghe. - HS đọc. - HS làm bài cá nhân. - HS đối chéo kiểm tra. - HS đọc. - HS trả lời. - HS thảo luận theo cặp, đại diện chia sẻ. - HS nêu
--	---

- Y/C hs q/sát và ước lượng thêm 1 số đồ vật trong lớp. - Đánh giá, nhận xét <i>Bài 3: Giúp hs thực hiện việc ước lượng và chuyển đổi giữa các đơn vị đo độ dài.</i> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - YC HS làm việc nhóm 4 - Bạn nào nói đúng? - <i>KQ: Mai và Rô-bốt nói đúng.</i> - GV hỏi: Muốn xác định câu nói của các bạn đúng hay sai em cần phải làm gì? <i>(Ước lượng sai tay của Việt dài 1m và sau đó chuyển đổi các đơn vị đo độ dài)</i> - GV nhận xét, khen ngợi HS. 3. củng cố, dặn dò: - Hôm nay em học bài gì? - Nêu lại các đơn vị đo độ dài đã học? - GV hỏi lại cách chuyển đổi đơn vị đo - Nhận xét giờ học. - Về nhà tập ước lượng độ dài 1 số đồ vật xung quanh em. - CBBS: Luyện tập	- HS đọc - HS thảo luận nhóm, đại diện chia sẻ. - HS trả lời. - HS nêu. - HS chia sẻ.
--	---

Thứ Tư ngày 26 tháng 3 năm 2025

Sáng:

Tiết 3 + 4: Tiếng Việt

ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II (Tiết 5+6)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Tìm được các từ ngữ chỉ sự vật, màu sắc của sự vật trong tranh; biết sử dụng các từ ngữ để đặt câu nêu đặc điểm.
- Bước đầu biết sử dụng dấu chấm, dấu phẩy.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học,
- Giúp hình thành và phát triển các phẩm chất: yêu nước, trách nhiệm, chăm chỉ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: + Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Phiếu BT, bảng nhóm, VBT Tiếng Việt

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Kiểm tra: 2. Dạy bài mới: 2.1. Khởi động:	

- Cho cả lớp hát bài Em yêu trường em.
- GV hỏi HS: Lời bài hát có nhắc tới những sự vật nào?

- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

2.2. Hướng dẫn học sinh ôn tập

* Hoạt động 1: Làm bài tập 6.

Quan sát tranh và tìm từ ngữ:

a) Chỉ sự vật

b) Chỉ màu sắc của sự vật

- Gọi HS đọc yêu cầu bài 1
- GV HDHS cách làm việc: Quan sát tranh, thảo luận nhóm theo bàn, tìm từ theo yêu cầu điền vào phiếu bài tập hoặc bảng nhóm.

- Mời 2 nhóm chia sẻ kết quả trước lớp

- NX, tuyên dương HS.

* Hoạt động 2: Làm bài tập 7

Đặt 2-3 câu với từ ngữ em vừa tìm được.

- Gọi HS đọc YC bài tập

- GV HDHS làm việc:

B1: Làm việc cá nhân: Đọc câu mẫu, chọn từ ngữ vừa tìm được ở BT6, đặt câu rồi viết câu vào vở. Khích lệ HS đặt 2-3 câu thành đoạn văn.

- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. Lưu ý đặt câu phải diễn đạt đủ ý, đầu câu viết hoa, cuối câu ghi dấu chấm.

B2: Làm việc theo nhóm 4

- Mời một số HS đọc bài làm trước lớp

- NX, tuyên dương HS.

* Hoạt động 3: Làm bài tập 8: Chọn dấu câu phù hợp thay cho ô vuông

- Gọi HS đọc YC bài tập

- GV HDHS: đọc kĩ đoạn văn, lựa chọn dấu câu thích hợp thay cho mỗi ô vuông.

- YC HS làm bài vào VBT. 1HS làm bài vào bảng nhóm.

- Mời HS gắn bài lên bảng và trình bày bài làm của mình.

- NX, tuyên dương HS, chốt kết quả bài làm đúng.

- HS hát.

- 2HS đọc

- HS làm việc theo nhóm bàn. Tìm từ, điền vào phiếu

Từ chỉ sự vật	Từ chỉ màu sắc của sự vật

- Các nhóm khác bổ sung ý kiến.

- 2HS đọc

- HS làm bài.

- Các nhóm làm việc. Từng thành viên trong nhóm đọc các câu của mình. Cả nhóm góp ý.

- Lớp NX, góp ý

- 2-3 HS đọc.

- HS làm bài vào VBT.

- HS chia sẻ bài làm của mình.

- Lớp NX

- 3 HS đọc

- YC HS đọc lại bài khi đã điền dấu câu phù hợp. - Khi đọc, gặp dấu phẩy phải làm gì? Gặp dấu chấm phải làm gì? 3. Củng cố, dặn dò: - Hôm nay em được ôn lại những kiến thức nào? - YC HS tìm thêm các từ chỉ sự vật có xung quanh, các từ chỉ màu sắc của các sự vật đó. - CBBS: Ôn tập tiết 7+8. - GV nhận xét giờ học.	- HS trả lời
---	--------------

Chiều:

Tiết 6: Toán
LUYỆN TẬP/67

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Ôn tập, củng cố kiến thức về các đơn vị đo độ dài (đề-xi-mét; mét).
- Ôn tập việc tính toán, chuyển đổi giữa các đơn vị đo độ dài; so sánh các số đo độ dài.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực tính toán, kĩ năng chuyển đổi đơn vị đo độ dài.
- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.
- HS: SGK; Bộ đồ dùng Toán.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động: * Mục tiêu: Tạo tâm thế tích cực, hứng thú học tập cho học sinh và kết nối với bài học mới * Phương pháp: Vận động múa hát * Cách tiến hành: - Cho HS hát 2. Dạy bài mới: 2.1. Luyện tập: * Mục tiêu: - Ôn tập, củng cố kiến thức về các đơn vị đo độ dài (đề-xi-mét; mét). - Ôn tập việc tính toán, chuyển đổi giữa các đơn vị đo độ dài; so sánh các số đo độ dài. * Phương pháp: Thuyết trình * Tổ chức hoạt động:	- HS hát

Bài 1:

- Gọi HS đọc YC bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- GV đưa các phép tính mẫu, HDHS thực hiện.

$$2\text{dm} + 3\text{dm} = 5\text{dm} \quad \dots\dots$$

$$5\text{dm} - 3\text{dm} = 2\text{dm} \quad \dots\dots$$

- YC HS làm bài, chia sẻ kết quả.

- Nhận xét, tuyên dương HS.

? Muốn thực hiện các phép tính có đơn vị đo độ dài con làm thế nào?

=> *Thực hiện tính toán với các số đo độ dài có cùng đơn vị.*

Bài 2:

- Gọi HS đọc YC bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- YCHSQS hình vẽ để TLCH:

? Khoảng cách từ Rô-bốt đến cầu trượt?

? Khoảng cách từ cầu trượt đến bập bênh?

? Muốn biết bạn Rô-bốt đi từ vị trí đang đứng đến chỗ bập bênh con làm thế nào?

? Vậy Rô-bốt cần đi bao nhiêu mét?

=> *Thực hiện tính toán với các số đo độ dài.*

Bài 3:

- Gọi HS đọc YC bài.

- Bài yêu cầu làm gì?

a) Cho HS so sánh rồi nêu (hoặc viết) câu trả lời.

b) Cho HS giải vào vở.

- Gọi HS chữa bài.

- GV nhận xét, khen ngợi HS.

=> *Củng cố so sánh và giải toán trừ các số đo độ dài*

2.2. Trò chơi: “Cầu thang- cầu trượt”

- GV phổ biến cách chơi, luật chơi: “*Người chơi đầu tiên gieo xúc xắc, nếu trên mặt xúc xắc có 4 chấm thì từ ô xuất phát di chuyển 4ô, đến ô có 1dm = ?cm -> người chơi trả lời đúng thì được dừng lại. Tiếp đó đến lượt người khác chơi. TC kết thúc khi có người về đích.*”

- Gọi một số HS chơi thử -> chơi thật.

- GV nhận xét, khen ngợi HS.

3. Củng cố, dặn dò:

- HS đọc.
- HS trả lời.

- HS thực hiện lần lượt các YC.
- HS chữa bài. NX
- + Cộng các số với nhau, viết kết quả kèm đơn vị đo.

- HS đọc.
- 1-2 HS trả lời.

-... 30m

-... 15m

- Tính tổng độ dài quãng đường
 $30\text{m} + 15\text{m} = 45\text{m}$

-...45m

- 2 -3 HS nêu

- HS đọc.

- HS trả lời.

Rô bốt đá quả cầu bay xa nhất.

Bài giải

Viết đá quả cầu bay xa hơn Nam số mét là:

$$5 - 4 = 1 \text{ (m)}$$

Đáp số: 1m

- HS lắng nghe.

- HS chơi trò chơi.

- Nêu kiến thức đã được luyện tập. - Nhận xét giờ học.	- HS nêu
---	----------

Tiết 6: Toán (Bổ sung)
LUYỆN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT: Sau bài học, HS có khả năng:

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Nắm vững mối quan hệ đo độ dài giữa các đơn vị đo mét, đề-xi-mét và xăng-ti-mét.
- Biết thực hiện chuyển đổi và ước lượng các số đo đơn giản theo độ dài của các đơn vị đo đã học.

2. Năng lực: Phát triển năng lực tư duy: chuyển đổi, ước lượng độ dài; năng lực giải quyết vấn đề: giải quyết một số vấn đề thực tiễn các đơn vị độ dài đã học.

3. Phẩm chất: HS chăm chỉ làm bài, tính toán cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Các đồ dùng thước đo cm, m
- HS: Vở BT

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
1. Ôn bài cũ: + Kể tên các đơn vị đo độ dài đã học từ lớn đến bé? + Nêu mối quan hệ giữa m với dm, cm? -GV nhận xét, tuyên dương và dẫn vào bài. 2. HDHS làm bài tập Bài 1: Viết số thích hợp vào chỗ chấm - GV gọi HS nêu yêu cầu - GV hướng dẫn HS làm bài cá nhân sau đó đổi bài kiểm tra chéo, góp ý bài của bạn. + Nêu các đơn vị đo độ dài đã học. + Quan hệ giữa các đơn vị đo độ dài đó. + Thực hành đổi các đơn vị đo - GV cùng lớp chữa bài. - GV nhận xét chốt lại ý kiến đúng. Bài 2: Nối đồ vật với số đo độ dài thích hợp trong thực tế. - GV gọi HS nêu yêu cầu - GV yêu cầu HS làm theo nhóm đôi.	- HS nêu - HS đọc yêu cầu - HS làm bài cá nhân, đổi bài kiểm tra chéo, góp ý bài của bạn. - HS chữa bài: a) $2\text{ dm} = 20\text{ cm}$; $3\text{ m} = 30\text{ dm}$ $4\text{ dm} = 40\text{ cm}$; $6\text{ m} = 60\text{ dm}$ $7\text{ m} = 700\text{ cm}$ $9\text{ m} = 900\text{ cm}$ b) $20\text{ dm} = 2\text{ m}$; - HS nêu yêu cầu.

- GV cùng lớp chữa bài. - GV nhận xét, chốt kết quả đúng. Bài 3: Viết số thích hợp vào chỗ chấm - GV gọi HS nêu yêu cầu - GV yêu cầu HS làm theo nhóm đôi. - GV cùng lớp chữa bài. - GV nhận xét, chốt kết quả đúng. Bài 4: Em hãy đánh dấu × vào ô trống trước câu miêu tả đồ vật dài nhất. - GV gọi HS nêu yêu cầu - GV hướng dẫn HS làm bài cá nhân sau đó đổi bài kiểm tra chéo, góp ý bài của bạn - GV nhận xét, chốt kết quả đúng. 3. Củng cố, dặn dò: - GV cho HS nêu lại những đơn vị đo độ dài đã học. - GV nhận xét, dặn dò. - Dặn dò về nhà.	- HS thảo luận nhóm, ghi kết quả vào vở. - Các nhóm trình bày. VD: Bảng lớp Việt dài khoảng: 2m Chiều dài quyển sổ: 2dm Chiều dài chiếc ghim : 2cm - HS đọc yêu cầu. - HS thảo luận nhóm, ghi kết quả vào vở. - Các nhóm trình bày: a) Bảng lớp Việt dài khoảng 3m. b) Bảng lớp Việt dài khoảng 30dm. c) Bảng lớp Việt dài khoảng 300cm. - HS đọc yêu cầu - HS làm bài cá nhân, đổi bài kiểm tra chéo, góp ý bài của bạn. -HS chữa bài: Bàn gấp HS dài khoảng 5dm - HS nêu lại những đơn vị đo độ dài đã học.
---	---

Tiết 7: Hoạt động trải nghiệm

CHIA SẺ KHÓ KHĂN VỚI NGƯỜI KHUYẾT TẬT

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

*Kiến thức, kĩ năng:

- HS thể hiện đồng cảm với những khó khăn của người khiếm thị trong cuộc sống hằng ngày và tìm hiểu cách họ vượt qua.

*Phát triển năng lực và phẩm chất:

- Giúp HS trải nghiệm cảm nhận của người khiếm thị khi phải làm việc trong bóng tối.

-HS hiểu, lưu ý quan sát để nhận biết và đồng cảm với các dạng khuyết tật khác.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài. Một tấm gương nhỏ; thẻ chữ: THÂN THIỆN, VUI VẺ.

- HS: Sách giáo khoa; đồ dùng học tập

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động:	

trợ, giúp đỡ người khiếm thị? <i>Làm sách nói; Gửi tặng chiếc gậy dẫn đường.</i> Kết luận: Những người khiếm thị, người mù dù gặp nhiều khó khăn nhưng họ vẫn nhìn cuộc sống bằng cách riêng của mình, nhìn bằng âm thanh – nhìn bằng hương thơm – nhìn bằng đôi tay – nhìn bằng hương vị và nhìn bằng cảm nhận. 3. Mở rộng và tổng kết chủ đề: -GV dẫn dắt để HS nhớ lại cuộc sống thực tế xung quanh mình: Em đã từng gặp người bị liệt chân, liệt tay, bị ngồi xe lăn chưa? Em đã từng gặp những người không nghe được, không nói được chưa? Kết luận: Nhiều hoàn cảnh không may mắn, không lành lặn như mình – nhưng họ đều rất nỗ lực để sống được và còn cống hiến cho xã hội bằng những việc làm khiếm nhường của mình. 4. Cam kết, hành động: - Hôm nay em học bài gì? - Về nhà, các em kể lại cho bố mẹ nghe những điều em biết về người khiếm thị. - Cùng bố mẹ tìm hiểu thêm về những người khuyết tật khác ở địa phương.	- 2-3 HS trả lời. - HS lắng nghe. - 2-3 HS trả lời. - HS lắng nghe. - HS thực hiện.
--	--

Thứ Năm ngày 27 tháng 3 năm 2025

Sáng:

Tiết 1 + 2: Tiếng Việt

ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II (Tiết 7+8)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

*Kiến thức, kĩ năng:

- Nghe - Viết đúng bài chính tả ngắn; viết đúng các từ ngữ có âm, vần dễ lẫn.
- Viết được đoạn văn kể về việc em đã giúp đỡ người khác hoặc em được người khác giúp đỡ.

*Phát triển năng lực và phẩm chất:

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.
- Giúp hình thành và phát triển các phẩm chất: nhân ái, trách nhiệm, chăm chỉ, trung thực.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: + Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS:

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
------------------	------------------

1. Kiểm tra: 2. Dạy bài mới: 2.1. Khởi động: - Cho HS đọc bài thơ Nắng - GV hỏi HS: Nắng đã giúp đỡ mọi người làm những việc gì? - GV dẫn dắt, giới thiệu bài. 2.2. Hướng dẫn học sinh ôn tập * Hoạt động 1: Nghe – Viết . - GV nêu YC nghe – viết. - GV đọc lại bài viết. - HDHS NX về cách trình bày bài. - GV hỏi: + Đoạn thơ có những chữ nào được viết hoa? + Đoạn thơ có những chữ nào dễ viết sai? - Đọc cho HS luyện viết một số từ khó: vườn hoang, khăn đặc,.... - NX, sửa cho HS. - YC HS nêu lại cách trình bày bài, tư thế ngồi viết đúng. - Đọc cho HS viết bài. - Đọc lại bài cho HS soát lỗi. - Chấm bài của một số HS. - NX, động viên HS, chữa lỗi cơ bản. * Hoạt động 2: Làm bài tập 10 Tìm từ ngữ có tiếng bắt đầu bằng k/c, g/gh, ng/ngh. - Gọi HS đọc YC bài tập - GV HDHS làm việc: + B1: Làm việc cá nhân: tìm và viết vào vở tiếng tìm được theo yêu cầu. + B2: Làm việc theo nhóm bàn. - Mời HS làm bảng nhóm gắn bài làm lên bảng, chia sẻ với cả lớp. - NX, tuyên dương HS. * Hoạt động 3: Làm bài tập 11: Viết 4-5 câu kể về việc em đã giúp đỡ người khác hoặc em được người khác giúp đỡ. - Gọi HS đọc YC bài tập và các gợi ý	- 1HS đọc. - HS theo dõi, đọc thầm. - 2 HS đọc lại bài viết. - HS viết vào bảng con. - 1HS nêu. - Nghe - Viết bài vào vở. - HS tự soát lỗi, sau đó 2 HS ngồi cùng bàn đổi vở cho nhau để phát hiện lỗi và góp ý cho bạn. - 2 HS đọc. - HS làm bài vào vở, 1 HS làm vào bảng nhóm. - HS đổi vở, soát bài cho nhau. - Lớp NX, góp ý. - 2 HS đọc
--	--

- GV HDHS: + Bài tập yêu cầu làm gì? + YC HS nhớ lại một việc em đã làm để giúp đỡ người khác hoặc người khác đã làm để giúp đỡ em. + Dựa vào các gợi ý để viết thành đoạn văn. - GV theo dõi, góp ý thêm với HS. - Mời một số HS đọc bài làm của mình trước lớp. - NX, tuyên dương HS. 3. Cũng cố, dặn dò: - Hôm nay em được ôn lại những kiến thức nào? - YC HS chú ý rèn luyện chính tả, luyện viết các đoạn văn - CBBS: Ôn tập tiết 9+10. - GV nhận xét giờ học.	- HS trả lời. - HS làm bài. - NX, góp ý bài của bạn.
---	--

Tiết 3: Toán KI-LÔ-MÉT

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

*Kiến thức, kĩ năng:

- HS nhận biết được đơn vị đo độ dài ki-lô-mét và quan hệ giữa đơn vị đo độ dài ki-lô-mét và mét.
- Biết thực hiện chuyển đổi và ước lượng các số đo đơn giản theo độ dài của các đơn vị đo đã học.

*Phát triển năng lực và phẩm chất:

- Phát triển năng lực quan sát, tư duy, ghi nhớ, giao tiếp, giải quyết vấn đề.
- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài, thước mét.
- HS: SGK

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động – kết nối: * Mục tiêu: Tạo tâm thế tích cực, hứng thú học tập cho học sinh và kết nối với bài học mới * Phương pháp: Vận động múa hát * Cách tiến hành: - HS hát 2. Dạy bài mới: 2.1. Khám phá:	- HS hát

* Mục tiêu: - HS nhận biết được đơn vị đo độ dài ki-lô-mét và quan hệ giữa đơn vị đo độ dài ki-lô-mét và mét. - Biết thực hiện chuyển đổi và ước lượng các số đo đơn giản theo độ dài của các đơn vị đo đã học. * Phương pháp: Thuyết trình - Vận dụng * Tổ chức hoạt động: - GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.69: - Tranh vẽ gì? =>GV: <i>“Để đo những khoảng cách lớn, trong thực tế, người ta thường sử dụng đơn vị đo ki-lô-mét. Trên đường lớn, khoảng cách giữa 2 cột cây số có độ dài 1ki-lô-mét.”</i> => GV nhấn mạnh: + Ki-lô-mét là một đơn vị đo độ dài. + Ki-lô-mét viết tắt là km + $1km = 1000m$; $1000m = 1km$ + Từ một cột cây số đến cột cây số tiếp theo dài 1km. - YCHS so sánh độ dài giữa 2 cột cây số với độ dài của đoàn tàu. GV giới thiệu về <i>cột cây số (trụ xây ở cạnh đường nhằm chỉ dẫn cho người tham gia giao thông)</i> - YC hs nhắc lại tên đơn vị đo và quan hệ giữa 2 đơn vị km, m. - GV chốt và chuyển hđ 2.2. Hoạt động: <i>Bài 1: Giúp hs thực hiện việc chuyển đổi giữa các đơn vị đo độ dài, ước lượng khoảng cách thực tế</i> - Gọi HS đọc YC bài. - GV y/c hs trả lời miệng ý a a) $1km = 1000m$; $1000m = 1km$ - Y/C HS thảo luận nhóm ý b và chọn đáp án đúng - GV quan sát, và hỗ trợ hs gặp khó khăn. - <i>Khoảng cách từ trường mình đến trung tâm ... dài khoảng bao nhiêu ki-lô-mét?</i> -GV chốt câu TL đúng, nhận xét, tuyên dương. <i>Bài 2: Giúp hs thực hiện tính toán cộng trừ trong phạm vi 100 với số đo độ dài (km).</i> - Gọi HS đọc YC bài.	- HS trả lời: ... Con đường lớn, đoàn tàu, 2 cột cây số... - HS nhắc lại cá nhân, đồng thanh. - HS so sánh - HS nhắc lại - HS đọc - HS TL - HS thảo luận theo cặp, đại diện nêu kq - HS trả lời. - HS lắng nghe. - HS đọc. - HS làm bài cá nhân. - HS đổi chéo kiểm tra.
--	--

- GV HD làm mẫu: $3\text{km} + 4\text{km} = 7\text{km}$ $25\text{km} - 10\text{km} = 15\text{km}$ - YC HS làm vào vở ô li - HS đọc bài làm - GV hỏi: <i>Bài tập 2 giúp các em ôn luyện KT gì?</i> <i>Bài 3: Giúp hs thực hiện việc so sánh các số đo độ dài trong phạm vi 1000</i> - Gọi HS đọc YC bài. - YC HS làm việc nhóm: so sánh độ dài các quãng đường từ Hà Nội đến 1 số tỉnh. - GV quan sát, hỗ trợ nhóm gặp khó khăn. - <i>Em hãy cho biết quãng đường từ trường ta đến thủ đô Hà Nội dài khoảng bao nhiêu ki-lô-mét?</i> - GV nhận xét, khen ngợi HS. <i>Bài 4: Giúp hs thực hiện việc tính toán với số đo độ dài</i> - GV cho hs xem video hoặc kể câu chuyện “Cóc kiện Trời” để dẫn vào bài toán. - Y/C HS làm việc nhóm: quan sát tranh, tìm phép tính đúng rồi TL câu hỏi của bài toán: a) Cóc cần đi số ki-lô-mét để gặp hổ và gấu là: $28 + 36 = 64 \text{ (km)}$ b) Tính từ chỗ gặp cua, cóc cần đi số ki-lô-mét để gặp ong mật và cáo là: $36 + 46 = 82 \text{ (km)}$ Đáp số: a) 64km; b) 82km - GV chữa bài, chốt bài giải đúng, nx, tuyên dương 3. Củng cố, dặn dò: - Hôm nay em học bài gì? - Nêu lại các đơn vị đo độ dài đã học? - GV hỏi lại cách chuyển đổi đơn vị đo - Nhận xét giờ học. - Dặn chuẩn bị bài ở nhà: GT tiền Việt Nam	- HS đọc. - HS thảo luận nhóm 4, đại diện nhóm chia sẻ - HSTL - HS nghe - HS thảo luận nhóm 4, đại diện chia sẻ bài giải. - HS TL - HS nêu
--	--

Chiều:

Tiết 6: Tiếng Việt (Bổ sung)

LUYỆN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT: Sau bài học, HS có khả năng:

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Củng cố và nâng cao một số kiến thức, kỹ năng đã học trong bài Cánh cam lạc mẹ thông qua nhận biết các con vật, tìm các từ chỉ hoạt động trong bài đọc, viết sáng tạo về một con vật trong bài thơ.

2. Năng lực:

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: phát triển vốn từ chỉ hoạt động, đặc điểm, đặt được câu nói về hoạt động của học sinh.

3. Phẩm chất:

- Có tình cảm quý mến bạn bè, kính trọng thầy cô giáo, yêu quý mọi người xung quanh; rèn kỹ năng hợp tác làm việc nhóm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1. Khởi động: - GV yêu cầu HS đọc lại bài Cánh cam lạc mẹ. 2. HDHS làm bài tập Bài 1: Đọc bài thơ Cánh cam lạc mẹ: a. Viết tên các con vật được nói đến trong bài thơ. M: cánh cam,... b. Đánh dấu V vào ô trống dưới từ ngữ chỉ hoạt động có trong bài thơ. đi ☐ xô ☐ kêu ☐ gọi ☐ nói ☐ vườn ☐ về ☐ nấu cơm ☐ gai góc ☐ giã gạo ☐ cắt áo ☐ bảo nhau ☐ c. Viết một câu về một con vật trong bài thơ. M: Cánh cam khóc vì lạc mẹ - Gọi HS đọc YC bài tập - GV HDHS cách làm việc: +B1: Làm việc cá nhân: Từng em đọc thầm bài thơ <i>Cánh cam lạc mẹ</i> để TL câu hỏi. + B2: Làm việc theo nhóm 4	- Học sinh đọc bài - 1HS đọc yêu cầu BT - Nhóm trưởng mời các bạn trong nhóm TL lần lượt từng CH – NX, bổ sung ý kiến cho bạn -HS chia sẻ a. Tên các con vật được nói đến trong bài thơ. M: cánh cam, ve sầu, bọ dừa, cào cào, xén tóc, b) Từ ngữ chỉ hoạt động: đi, xô, kêu, gọi, nói, về, nấu cơm, giã gạo, cắt áo. c) - HS TL - HS lắng nghe.

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
- GV mời các nhóm chia sẻ kết quả trước lớp, các nhóm khác nhận xét, bổ sung - Gv nhận xét, tuyên dương, chốt kết quả bài làm đúng. 3. củng cố, dặn dò: - Hôm nay em được ôn lại những kiến thức nào? - YC HS học bài và chuẩn bị bài sau	

Thứ Sáu ngày 28 tháng 3 năm 2025

Sáng:

Tiết 1 + 2: Tiếng Việt

ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II (Tiết 9+10)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Đọc đúng và rõ ràng câu chuyện Mây đen và mây trắng. Hiểu nội dung bài đọc và ý nghĩa của câu chuyện.
- Viết được đoạn văn kể lại một việc em thích làm trong ngày nghỉ.
- Tìm được các từ chỉ đặc điểm.
- Biết sử dụng dấu phẩy phù hợp.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.
- Giúp hình thành và phát triển các phẩm chất: nhân ái, chăm chỉ, trung thực.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: + Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: VBT Tiếng Việt.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Kiểm tra: 2. Dạy bài mới: 2.1. Khởi động: - Cho HS hát bài Mưa bóng mây. - GV hỏi HS: Lời bài hát có nói tới những sự vật nào? - GV dẫn dắt, giới thiệu bài. 2.2. Hướng dẫn học sinh ôn tập * Hoạt động 1: Làm BT12 . - Gọi HS đọc YC bài tập. - HDHS làm bài theo các bước sau: + B1: Đọc thầm bài Mây đen và mây trắng. + B2: Thành lập các nhóm 4 và luyện đọc trong nhóm.	- HS hát. - HS trả lời. - 2 HS đọc. - HS tự đọc bài trong 3 phút.

+ B3: làm bài tập phần đọc hiểu. + B4: Làm việc nhóm 4, thống nhất đáp án đúng. - Chữa bài trước lớp. + 1 HS đọc lại toàn bài. + GV nêu từng CH cho HS trả lời - NX, tuyên dương HS. - Chốt: ND, ý nghĩa của câu chuyện. * Hoạt động 2: Làm bài tập 12 Viết 4-5 câu kể về một việc em thích làm trong ngày nghỉ. - Gọi HS đọc YC bài tập - GV HDHS: + Bài tập YC làm gì? + Dựa vào các gợi ý để kể. Chú ý viết các câu thành một đoạn văn. - YC HS HĐ theo nhóm 4. Từng HS đọc bài làm của mình để các bạn NX, góp ý. - GV theo dõi, NX, tuyên dương những HS có bài làm tiến bộ 3. Củng cố, dặn dò: - Hôm nay em được ôn lại những kiến thức nào? - YC HS chú ý rèn luyện chính tả, luyện viết các đoạn văn - CBBS: Những cách chào độc đáo. - GV nhận xét giờ học.	- Nhóm trưởng mời 1, 2 bạn đọc, các bạn khác lắng nghe và NX. - Làm bài CN vào VBT. - Nhóm trưởng tổ chức trao đổi trong nhóm. - Phát biểu ý kiến, NX góp ý cho nhau. - 2 HS đọc YC và các gợi ý. - HS làm bài vào vở, - Nhóm trưởng điều nhóm HĐ.
--	--

Tiết 3: Toán

GIỚI THIỆU TIỀN VIỆT NAM

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

*Kiến thức, kĩ năng:

- HS nhận biết được các tờ tiền Việt Nam 100 đồng, 200 đồng, 500 đồng, 1000 đồng và biết được còn có những tờ tiền Việt nam khác sẽ được học sau.
- Bước đầu có hiểu biết về tài chính thông qua ý nghĩa của đồng tiền và có kĩ năng dùng tiền để mua hàng hóa, bỏ tiền vào lợn đất để tiết kiệm.

*Phát triển năng lực và phẩm chất:

- Phát triển năng lực quan sát, ghi nhớ, giao tiếp, giải quyết vấn đề.
- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài, một số tờ tiền với các mệnh giá khác nhau.
- HS: SGK

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động – kết nối: * Mục tiêu: Tạo tâm thế tích cực, hứng thú học tập cho học sinh và kết nối với bài học mới * Phương pháp: Vận động múa hát * Cách tiến hành: - HS hát 2. Dạy bài mới: * Mục tiêu: - HS nhận biết được các tờ tiền Việt Nam 100 đồng, 200 đồng, 500 đồng, 1000 đồng và biết được còn có những tờ tiền Việt nam khác sẽ được học sau. - Bước đầu có hiểu biết về tài chính thông qua ý nghĩa của đồng tiền và có kỹ năng dùng tiền để mua hàng hóa, bỏ tiền vào lợn đất để tiết kiệm. * Phương pháp: Thuyết trình - Vận dụng * Tổ chức hoạt động: 2.1. Khám phá: - GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.71: - YCHS q/sát tranh chụp 2 mặt của từng tờ tiền rồi nêu mệnh giá từng loại hoặc hỏi hs sau đó cho lớp nhắc lại, cho HS nêu chất liệu (tất cả đều là giấy in cotton), màu sắc, hình ảnh in trên 2 mặt của từng tờ tiền ... =>GV: chốt, nx và gt bổ sung: “ <i>Tất cả ở mặt trước các tờ tiền đều in dòng chữ: “Cộng hòa XHCN Việt Nam, in hình Quốc huy, chân dung Chủ tịch HCM và mệnh giá của tờ tiền, hoa văn dân tộc. Mặt sau tờ 100 đồng là h/a tháp Phổ Minh ở Nam Định, tờ 200 đồng là cảnh xs nông nghiệp, 500 đồng là cảnh ở cảng Hải Phòng, 1000 đồng là cảnh khai thác gỗ...”</i> => GV giới thiệu thêm một số hình ảnh các tờ tiền lên lớp trên mới học. - GV chốt và chuyển hđ 2.2. Hoạt động: <i>Bài 1: Giúp hs thực hành nhận biết một số tờ tiền đã giới thiệu ở mục khám phá.</i> - Gọi HS đọc YC bài. - GV y/c hs trả lời miệng làm mẫu loại 100 đồng.	- HS hát - HS nêu theo hiểu biết - HS nhắc lại cá nhân, đồng thanh tên mệnh giá từng tờ tiền. - HS nghe và quan sát - HS nhắc lại - HS đọc - HS TL - HS thảo luận theo cặp, đại diện nêu kq - HS trả lời. - HS lắng nghe.

- Y/C HS thảo luận nhóm các loại tiền còn lại: Đếm và ghi lại số lượng. - GV quan sát, và hỗ trợ nhóm gặp khó khăn. -GV chốt câu TL đúng, nhận xét, tuyên dương. <i>Bài 2: Giúp hs nhận biết được hình ảnh tờ tiền thông qua tên gọi của tờ tiền.</i> * Trò chơi: GV tổ chức cho HS chơi trò chơi với tên gọi “Đi chợ” - GV chuẩn bị: Một số hộp đựng đồ, 1 số vật thật hoặc mô hình đồ vật có ghi giá tiền lên đó => phát cho đại diện 3 hoặc 4 nhóm 1 số tờ tiền thật hoặc thẻ in mệnh giá tiền. => trong thời gian quy định, mỗi nhóm dùng số tiền mình có để mua được càng nhiều đồ càng tốt. -> Lưu ý: GV HD HS xếp hàng để mua đồ =>Kết thúc: Nhóm nào dùng số tiền mình có mua được nhiều đồ nhất thì nhóm đó sẽ chiến thắng. - GV quan sát các đội tham gia chơi, giúp đỡ các nhóm còn lúng túng... - GV nhận xét các đội chơi, tuyên dương đội thắng cuộc. 3. Củng cố, dặn dò: - Hôm nay em học bài gì? - Hôm nay các con đã học và biết những tờ tiền có mệnh giá nào? - Nhận xét giờ học. - Dặn chuẩn bị bài ở nhà: TH và TN đo độ dài	- HS nghe GV phổ biến cách chơi. - HS tham gia chơi. - HS TL - HS TL
--	---

Tiết 4: Hoạt động trải nghiệm

SINH HOẠT LỚP

LUYỆN ĐỌC ĐỂ CHUẨN BỊ CHO CHƯƠNG TRÌNH “TÔI ĐỌC BẠN NGHE”.

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

* Sơ kết tuần:

- HS nhớ lại những việc mình đã thực hiện được trong tuần. GV hướng dẫn HS những việc cần thực hiện trong tuần tiếp theo.
- Rèn cho HS thói quen thực hiện nề nếp theo quy định.
- Giáo dục HS yêu trường, yêu lớp.

* Hoạt động trải nghiệm:

- HS chia sẻ những quan sát của mình về người khuyết tật; thực hiện hoạt động “Tôi đọc bạn nghe”.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Tivi chiếu bài.
- HS: SGK.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Hoạt động Tổng kết tuần. a. Sơ kết tuần 27: - Từng tổ báo cáo. - Lớp trưởng tập hợp ý kiến tình hình hoạt động của tổ, lớp trong tuần 27. - GV nhận xét chung các hoạt động trong tuần. * Ưu điểm: * Tồn tại b. Phương hướng tuần 28: - Tiếp tục ổn định, duy trì nề nếp quy định. - Tiếp tục thực hiện tốt các nội quy của nhà trường đề ra. - Tích cực học tập để nâng cao chất lượng. - Tiếp tục duy trì các hoạt động: thể dục, vệ sinh trường, lớp xanh, sạch, đẹp và cả ý thức nói lời hay, làm việc tốt	- Lần lượt từng tổ trưởng, lớp trưởng báo cáo tình hình tổ, lớp.
2. Hoạt động trải nghiệm. a. Chia sẻ cảm xúc sau trải nghiệm lần trước. - GV mời HS cùng nhớ lại những người xung quanh mình và nêu tên những người khuyết tật em biết. - Nêu tên người khuyết tật mà em muốn giúp đỡ. Nêu công việc em sẽ làm và dự kiến thời gian thực hiện. (gửi thư chia sẻ; học ngôn ngữ kí hiệu để giao lưu với người khiếm thính, học cách đẩy xe lăn,...). Kết luận: Mỗi dạng khuyết tật đều có những khó khăn riêng của mình. Chúng ta cần giúp đỡ họ, đồng thời cũng học hỏi ở họ được nhiều điều. b. Hoạt động nhóm:	- HS nghe để thực hiện kế hoạch tuần 28. - HS chia sẻ. - HS thảo luận theo tổ, sau đó chia sẻ trước lớp. - HS lắng nghe.

GV hướng dẫn HS Luyện đọc để chuẩn bị cho chương trình “Tôi đọc bạn nghe”. – GV đề nghị mỗi tổ chọn một bài thơ và mỗi thành viên trong tổ đọc diễn cảm rồi đọc thuộc một hai câu và đọc kết nối. Kết luận: Bạn không đọc được, mình luyện giọng đọc hay để đọc bạn nghe. - Khen ngợi, đánh giá. 3. Cam kết hành động. Em hãy thảo luận cùng bố mẹ, người thân tìm cách giúp đỡ một người khuyết tật ở địa phương.	-HS thực hiện - HS thực hiện
---	--

Chiều:

Tiết 5: Đọc sách

TRUYỆN KỂ: CÁNH CÒ BAY LẢ BAY LA

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Kiến thức: Bồi dưỡng và vun đắp tình cảm yêu thương khăng khít trong gia đình bằng những câu chuyện nói về tình cảm của ông bà, cha mẹ, bà con...

2.Kỹ năng: Tập cho các em tự chọn mẫu chuyện nào mà các em thích trong bộ sưu tập sách về chủ đề này

3. Thái độ: Hình thành cho các em có thói quen đọc sách

II. CHUẨN BỊ:

- Địa điểm : Lớp học
- Giáo viên: + Truyện kể: Cánh cò bay lả bay la,
+ Tranh , thẻ từ

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1.TRƯỚC KHI KỂ: (7’) *Hoạt động: Khởi động + <i>Mục tiêu:</i> Tái hiện kiến thức cũ và nắm nghĩa một số từ về chủ đề ông bà +<i>Cách tiến hành:</i> - Chủ điểm trong môn Tiếng Việt của tháng 11 là gì? - Tìm những từ ngữ nói về tình cảm đối với ông bà ? - GV cho HS quan sát tranh bìa của truyện Cánh cò bay lả bay la - Gọi ý tranh ở bìa truyện - Cho HS quan sát tranh và phỏng đoán nội dung câu chuyện : Chó Bi lên thành phố	HT: Nhóm/ lớp - Ông bà. - yêu thương, hiếu thảo, kính trọng, vâng lời - Quan sát tranh bìa, miêu tả tranh bìa và nêu những hình ảnh có trong tranh - Dựa vào hình ảnh trong tranh hs đoán tên truyện - Phỏng đoán tên truyện - HS phỏng đoán nội dung câu chuyện

- Trò chơi : Ai nhanh ai đúng (Tiến hành như các tiết trước) - Cho HS tìm hiểu nghĩa của một số từ :phẳng phất, hồi hận, lon ton, thín thít, thấp thoáng, thơm mát, ban công. tối mịt 2. TRONG KHI KỂ: - Vừa kể vừa mở tranh minh họa để HS quan sát - Trong khi kể chuyện dành thời gian nêu câu hỏi để HS phỏng đoán câu chuyện: -Biết ông đang kiếm mình thì Bi sẽ làm gì? - Sau đó GV kể tiếp tục đến hết 3. SAU KHI KỂ: * <i>Tổ chức cho HS đàm thoại</i> CÁC CÂU HỎI - Hỏi lại tên truyện - Trong truyện có những nhân vật nào? - Em thích nhân vật nào? Vì sao? - Khi lên Thành Phố Bi nhớ gì ở quê? - Bi nhớ mãi chuyện gì? - Câu chuyện khuyên chúng ta điều gì? * <i>Cho 2 HS đóng vai Ông và Bi</i> *GV liên hệ giáo dục HS: Cuộc sống yên ả nơi làng quê thanh bình , nơi có ông bà , có mảnh vườn thơm ngát hương hoa thật hấp dẫn với mọi người. Nhất là khi ta sống giữa chốn thành phố ồn ào và chật chội . Câu chuyện về chú chó Bi khiến ta hiểu và trân trọng hơn những miền quê ấy. Mỗi quê hương đều có cảnh đẹp riêng của nó chúng ta cũng như chú chó Bi yêu quý quê hương mình. * Dặn dò: - Giới thiệu một số tranh truyện để HS tìm đọc hoặc mượn về nhà : Tấm lòng thơm	- HS chơi theo nhóm - Mỗi nhóm một quyển tự điển tra tìm nghĩa của 2 từ - Trình bày hồi hận Lon ton → Nhận xét - Lắng nghe và quan sát tranh - Nêu theo suy nghĩ của mình - Đôi bạn trò chuyện nói cho bạn nghe suy nghĩ của mình - Một số HS trình bày trước lớp - Chó Bi lên Thành Phố - Ông, Hà, Bi - HS tự suy nghĩ và trả lời - Nhớ bác Trâu, bác Bò, chị hoa Nhài, và nhớ nhất là ông - Bi làm vỡ chậu nhài của ông - Nêu những lời khuyên và nhấn nhủ qua câu chuyện và rút ra điều gì cho bản thân - Cả lớp phỏng vấn 2 nhân vật . - Nghe và tiếp thu - Tìm và mượn sách ở thư viện lớp và thư viện trường
---	---

thảo, con xin lỗi mẹ, thế giới trong quả trứng lòng - Cho HS viết vào nhật kí đọc	- Viết nhật kí đọc
--	--------------------

Tiết 7: Toán (Bổ sung)

LUYỆN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT: Sau bài học, HS có khả năng:

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Ôn tập, củng cố kiến thức về các đơn vị đo độ dài (đề-xi-mét; mét).
- Ôn tập việc tính toán, so sánh các số đo độ dài.

2. Năng lực:

- Phát triển năng lực tư duy: tính toán, so sánh các số có độ dài là mét ; năng lực giải quyết vấn đề: giải quyết một số vấn đề thực tiễn liên quan đến các đơn vị độ dài đã học.

3. Phẩm chất: HS chăm chỉ làm bài, tính toán cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Các đồ dùng thước đo cm , m.
- HS: Vở BT

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
1. Khởi động: - GV tổ chức trò chơi “<i>Ai nhanh-Ai đúng</i>”. - GV nhận xét, tuyên dương và dẫn vào bài. 2. HDHS làm bài tập Bài 1: Viết số thích hợp vào chỗ chấm - GV gọi HS nêu yêu cầu - GV hướng dẫn HS làm bài cá nhân sau đó đổi bài kiểm tra chéo, góp ý bài của bạn. - GV cùng lớp chữa bài. - GV nhận xét chốt lại ý kiến đúng. Bài 2: Số ? - GV gọi HS đọc đề toán - Hướng dẫn HS thảo luận nhóm 2, tìm hiểu bài toán: + Bài toán cho biết gì? + Bài toán hỏi gì? + Bài yêu cầu làm gì? - GV cùng lớp chữa bài. - GV nhận xét, chốt kết quả đúng.	- HS tham gia chơi. - HS đọc yêu cầu - HS làm bài cá nhân, đổi bài kiểm tra chéo, góp ý bài của bạn. -HS chữa bài: $5m + 9m = 14m$; $15m + 35m = 50m$ $43dm + 15 dm = 58 dm$; - HS đọc bài toán - HS thảo luận nhóm 2 để tìm hiểu đề toán, sau đó HS làm bài cá nhân. - HS nêu - HS chữa bài: điền số: $60 + 40 = 100 (m)$ Đáp số: 100 m

Bài 3: - Gọi HS đọc nội dung bài tập. - Yêu cầu HS luận nhóm, trả lời các câu hỏi: + Bài toán cho biết gì? Bài toán hỏi gì? + Bài có mấy yêu cầu? + Để làm được bài toán này chúng ta cần làm gì? - HDHS làm mẫu : a) Cao nhất là công trình nào? Vì sao? b) Những công trình kiến trúc cao hơn 25m c) Cột cờ HN cao hơn Tháp Rùa ...m ? - GV nhận xét, chốt kết quả đúng. Bài 4: Số? - GV gọi HS đọc nội dung bài tập - Gợi ý: Để biết chiều cao của cột cờ chúng ta cần làm gì? -GV nhận xét, chốt kết quả đúng. 3. Củng cố, dặn dò: - GV cho HS nêu lại những đơn vị đo độ dài đã học. - GV nhận xét, dặn dò. - Dặn dò về nhà.	- 2 HS đọc nội dung bài tập. - HS thảo luận nhóm, trả lời: + HS trả lời + Bài có 3 yêu cầu : phần a), b), c) + Để làm được bài toán này chúng ta cần so sánh các số đo độ dài (ở phần a và b) và thực hiện phép tính (ở phần c). -HS làm bài cá nhân rồi đối vở kiểm tra chéo, góp ý cho nhau. - 2 HS làm mẫu hỏi- đáp: Công trình cao nhất là cột cờ HN 33m Vì so sánh chiều cao ta thấy: $33m > 26m > 21m > 9m$ - Các nhóm nối tiếp trình bày - HS đọc nội dung bài tập. - HS làm bài cá nhân, đổi bài kiểm tra chéo, góp ý bài của bạn. - HS chữa bài, nêu cách làm, điền số vào ô trống: 12m - HS nêu lại những đơn vị đo độ dài đã học.
--	---

**Ký duyệt của
Phó Hiệu trưởng:**

Trần Thị Kim Anh

Vĩnh An, ngày 20 tháng 3 năm 2025
Người thực hiện



Phùng Thị Thanh

